

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 181/2022/HS - PT
Ngày: 18/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Tính.

Các Thẩm phán: Ông Võ T Bình.

Ông Võ Trung Hiếu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm T Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Kiến Phi, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Châu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59A/2022/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Châu T** Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Bánh C.

- Sinh năm 1993, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Nghề nghiệp: Tài xế.

- Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1973;

- Mẹ: Bùi Thị T, sinh năm: 1971;

- Vợ: Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1996;

- Con: Nguyễn Hoàng Ngọc A, sinh năm 2017;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2021, chuyển tạm giam ngày 13/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có bốn bị cáo khác và bảy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 03/6/2021, Phòng Cảnh sát Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp cùng Công an huyện Châu T và Công an xã T tiến hành kiểm tra tại nhà của Phạm Minh P thì phát hiện có nhiều người đang tụ tập đánh bạc dưới hình thức cá cược trực tuyến qua mạng internet thắng thua bằng tiền. Lực lượng Công an lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo Phạm Tấn P về hành vi sử dụng thiết bị điện tử tổ chức việc cá cược qua mạng internet và khống chế các đối tượng khác tại khu vực sới bạc gồm các bị cáo Nguyễn Châu T; Nguyễn Thái H; Nguyễn Trung H; Ngô T H và đối tượng Phạm Minh T.

Quá trình điều tra xác định, bị cáo P đã tổ chức sới bạc cá cược trên mạng internet để các con bạc tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Trong quá trình bị cáo P tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc có nhờ bị cáo T phụ giúp trong việc bấm máy nhập thông tin vào hệ thống cho người chơi đánh bạc và trực tiếp chung chi tiền cho những người chơi.

Bị cáo P liên hệ với một người có tên thường gọi là X (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể), được X cung cấp cho bị cáo P trang web đánh bạc trực tuyến có địa chỉ 2bong.com, sau đó truy cập đường link bên trên để vào trang svv388.com. Tài khoản trên có tên đăng nhập là dinh6789, mật khẩu: Hhhh9999. Khi bị cáo P đăng nhập vào tài khoản thì tài khoản có tổng cộng 1000 đô (điểm), theo thỏa thuận giữa Xì Tin và bị cáo P thì 1 đô trong tài khoản tương ứng với số tiền 20.000 đồng, thứ hai hàng tuần sẽ tiến hành tổng kết số điểm còn lại trong tài khoản để chia tiền thắng thua. Theo thỏa thuận giữa bị cáo P và Xì Tin thì ăn chia lợi nhuận theo tỷ lệ 6:4, P lấy 6 phần, còn Xì Tin thì lấy 4 phần. Theo công văn số 954/STTTT-CNTT&BCVT ngày 30/6/2021 của Sở thông tin và truyền thông tỉnh Tiền Giang, trang web “svv388.com” không phải là tên miền do Việt Nam quản lý mà là tên miền quốc tế.

Sau khi lấy được tài khoản đánh bạc trực tuyến, vào ngày 01/6/2021 bị cáo P chuẩn bị các thiết bị như laptop, thiết bị sạc, dây cáp, bàn ghế rồi mang đến nhà em ruột Phạm Minh P để lắp đặt.

Vào ngày 03/6/2021, khi lực lượng Công an phát hiện thì bị cáo T đang điều khiển laptop đánh bạc trực tuyến cho bị cáo P, cùng với số tiền đánh bạc bị bắt quả tang là 38.125.000 (ba mươi tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Hình thức đánh bạc trực tuyến là đá gà, với phương thức như sau:

Trước khi bắt đầu mỗi trận gà thì hệ thống sẽ hiện thị lên màn hình tỉ lệ cá cược và hai bên có gà gồm: “meron” – gà bên đỏ và “wala” – gà bên xanh. Con bạc sẽ chọn 01 bên cùng số tiền muốn đặt cược, sau đó thông báo cho bị cáo P, T để nhập thông tin vào hệ thống. Khi trận gà trực tuyến kết thúc, hệ thống sẽ hiện thị kết quả thắng (“win”) hoặc thua (“loss”), lúc này bị cáo P, T sẽ đưa tiền cho con bạc thắng cược, thu tiền sâu (cỏ) hoặc thu tiền từ con bạc thua cược.

Thông qua báo cáo giao dịch của tài khoản cá cược “dinh6789”, từ 12 giờ 11 phút 19 giây đến 16 giờ 39 phút 01 giây ngày 03/6/2021 khi bị bắt quả tang, bị cáo P tự đánh bạc và tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc 178 giao dịch với tổng số điểm cược trên hệ thống là 5.325 điểm, những trận gà bị cáo P tự đặt cược thì quy đổi 01 điểm trên hệ thống là 20.000 đồng; những trận con bạc đặt cược thì quy đổi 01 điểm là 100.000 đồng. Tiền hoa hồng được hưởng từ nhà cái ngày 03/6/2021 là $11.41 \text{ điểm} \times 20.000 \text{ đồng} = 228.200$ (Hai trăm hai mươi tám nghìn hai trăm) đồng. Một trận đá gà mạng có thể có nhiều giao dịch xảy ra. Trong đó:

- Bị cáo Phạm Tấn P trước khi tổ chức cho các con bạc khác đánh bạc đã tự đặt cược ở 06 trận gà với 11 giao dịch (số thứ tự 27; 28; 29; 30; 31; 39; 71; 72; 76; 79; 141 trên bảng kê lịch sử giao dịch): Trận đấu số 5 Đấu trường TL2. Tham gia đặt cược bên xanh (wala) với số tiền cược 50 điểm. Kết quả thua 50 điểm; Trận đấu số 37 đấu trường MA1, tham gia đặt cược bên đỏ (meron) với số điểm 200 điểm. Kết quả thắng được 178 điểm; Trận đấu số 16 đấu trường TL2, tham gia đặt cược bên xanh (wala) với số điểm 100 điểm. Kết quả thua 100 điểm; Trận đấu số 31 đấu trường TL2, tham gia đặt cược bên xanh (wala) tổng cộng số điểm 260 điểm. Kết quả thua 260 điểm; Trận đấu số 28 đấu trường TL2, tham gia đặt cược bên xanh (wala) với số điểm 110 điểm. Kết quả thua 110

điểm; Trận đấu số 32 đấu trường TL2, tham gia đặt cược bên xanh (wala) tổng cộng số điểm 150 điểm. Kết quả thắng được 133.5 điểm.

Như vậy vào ngày 03/6/2021, bị cáo P tự chơi đánh bạc với tổng cộng số tiền là: $(50 + 200 + 178 + 100 + 260 + 110 + 150 + 133.5) \times 20.000$ đồng = 23.630.000 (hai mươi ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn) đồng.

- Bị cáo Nguyễn Châu T trong quá trình bị cáo P tổ chức đánh bạc, P có nhờ bị cáo T bấm máy và chung chi tiền cho những người chơi, bị cáo T đồng ý, khi bắt quả tang thì bị cáo T đang là người bấm. Trước khi bấm máy và chung chi tiền cho các con bạc bị cáo T đã tham gia 03 trận gà với 3 giao dịch (số thứ tự 25, 37, 61 trên bảng kê lịch sử giao dịch) gồm: Trận đấu số 20 đấu trường TL2, địa điểm: PHI, tham gia đặt cược 500.000 đồng bên gà xanh (wala). Kết quả thắng được số tiền 500.000 đồng; Trận đấu số 28 đấu trường TL2, địa điểm: PHI, tham gia đặt cược 500.000 đồng bên gà xanh (wala). Kết quả gà đỏ thắng, thua số tiền 450.000 đồng; Trận đấu số 32 đấu trường TL2, địa điểm: PHI, tham gia đặt cược 500.000 đồng bên gà đỏ (meron). Kết quả gà xanh thắng, thua số tiền 500.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bị cáo T tham gia đánh bạc là 500.000 đồng + 500.000 đồng + 450.000 đồng + 500.000 đồng = 1.950.000 (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Bị cáo Nguyễn Thái H tham gia nhiều trận đá gà mạng (khoảng 11 trận gà), trong đó có 3 trận gà ở 6 giao dịch (số thứ tự 13, 48, 95, 96, 97, 98) thể hiện trong lịch sử giao dịch bị cáo H xác định được gồm: Trận đấu số 32, đấu trường MA1, địa điểm: PHI. Ở trận này ban đầu bị cáo H đặt bên đỏ với số tiền 2.000.000 đồng, sau đó đặt cược lại bên xanh nhiều lần với số tiền là 7.000.000 đồng. kết quả bên đỏ thắng, bị cáo H thua số tiền 5.000.000 đồng; Trận đấu số 24, đấu trường TL2, địa điểm: PHI, tham gia đặt cược bên đỏ (meron) với số tiền 5.000.000 đồng. Kết quả trận này hòa; Trận đấu số 2, đấu trường TL1, địa điểm: PHI, tham gia đặt cược bên xanh với số tiền 3.000.000 đồng và thắng được 3.000.000 đồng. Trận này bị cáo H tham gia cùng trận gà với bị cáo H.

Ngoài ra quá trình làm việc bị cáo H khai mang theo số tiền 14.000.000 đồng đến địa điểm đánh bạc của bị cáo P để tham gia đánh bạc. Sau đó chơi đánh bạc thua hết số tiền nói trên, bị cáo H mượn lại bị cáo P số tiền 15.000.000 đồng để tiếp tục tham gia đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang thì bị cáo Hiền còn

lại số tiền 13.700.000 đồng. Như vậy, bị cáo H sử dụng tổng cộng số tiền 15.300.000 (mười lăm triệu ba trăm nghìn) đồng để tham gia đánh bạc.

- Bị cáo Nguyễn Trung H tham gia 01 trận gà mạng, thể hiện trong lịch sử giao dịch là trận đấu số 2 giao dịch (số thứ tự 12 bảng kê giao dịch), tham gia đặt cược bên gà xanh (wala) với số tiền đặt trong máy là 3.000.000 đồng, cùng trận này bị cáo chơi riêng bên ngoài với bị cáo P thêm số tiền 5.000.000 đồng, tổng cộng bị cáo H đặt cược bên gà xanh với số tiền 8.000.000 đồng. Kết quả thắng được số tiền 8.000.000 đồng từ bị cáo P. Như vậy số tiền mà bị cáo H tham gia đánh bạc là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng.

- Bị cáo Ngô T H tham gia 05 trận đá gà mạng ăn thua bằng tiền, xác định được trên lịch sử giao dịch 02 trận ở 2 giao dịch (số thứ tự 17, 35) cụ thể như sau:

+ Trận thứ nhất: Trận đấu số 30 đấu trường TL2, đặt cược bên đỏ (meron) với số tiền 1.000.000 đồng và thắng được 720.000 đồng;

+ Trận thứ hai: Trận đấu số 41 đấu trường MA1, đặt cược bên đỏ (meron) với số tiền 1.000.000 đồng và thắng được 880.000 đồng;

+ Trận thứ ba: tham gia đặt cược 1.000.000 đồng (không xác định đặt bên xanh hay đỏ và không xác định được chính xác trận đấu trong lịch sử giao dịch), kết quả: thua 1.000.000 đồng.

+ Trận thứ tư và thứ năm: tham gia đặt cược 500.000 đồng (không xác định đặt bên xanh hay đỏ và không xác định được chính xác trận đấu trong lịch sử giao dịch), kết quả: thua 500.000 đồng;

Tổng số tiền mà bị cáo Ngô T H tham gia đánh bạc là: 1.000.000 đồng + 720.000 đồng + 1.000.000 đồng + 880.000 đồng + 1.000.000 đồng + 500.000 đồng + 500.000 đồng = 5.600.000 (năm triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Vật chứng, đồ vật thu giữ như sau:

- Thu giữ khi bắt quả tang: Số tiền Việt Nam: 38.125.000 (ba mươi tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng; 01 (một) laptop màu trắng có chữ HP Pavillion Laptop, số SN: #25CD01258PV; 01 (một) tivi có chữ LG màu đen 32 inch; 01 (một) chuột máy tính; 01 (một) quyển sổ ghi chép có chữ Thuận Tiến; Dây dẫn điện, bóng đèn, ổ cắm phục vụ cho việc đánh bạc; 01 (một) bàn gỗ; 07 (bảy) ghế nhựa.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Thái H: Số tiền Việt Nam 13.700.000 (mười ba triệu bảy trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung; 01

(một) điện thoại di động có chữ Nokia; 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 62B1-105.55.

- Thu giữ của bị cáo Ngô T H Số tiền Việt Nam 9.000.000 (chín triệu) đồng; 01 (một) điện thoại di động có chữ Nokia và 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B3 – 127.29.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Châu T: Số tiền Việt Nam 27.500.000 (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động có chữ Iphone; 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B3 – 559.53;

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Trung H: Số tiền Việt nam 32.500.000 (ba mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động có chữ Samsung; 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B4 – 700.71;

- Thu giữ của bị cáo Phạm Tấn P: 01 điện thoại di động có chữ Iphone; 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B3 – 784.88;

- Thu giữ của Phạm Trọng T: Số tiền Việt Nam 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone.

- Thu giữ của Phạm Minh T: số tiền Việt Nam: 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSCT ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố: Bị cáo Phạm Tấn P về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 321 và điểm c Khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Châu T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Thái H, Nguyễn Trung H, Ngô T H về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59A/2022/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Về hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Tấn P phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Châu T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Thái H, Nguyễn Trung Hữu và Ngô T H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 321 và điểm c Khoản 2, 3 Điều 322; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Phạm Tấn P 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bị cáo Phạm Tấn P 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo phải

chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/6/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 30.000.000 đồng, bị cáo có nghĩa vụ nộp cho ngân sách nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 322; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Châu T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/6/2021.

- Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

- Áp dụng Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Xử:

- Phạt bị cáo Nguyễn Thái H 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố T, tỉnh L giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

- Phạt bị cáo Nguyễn Trung H 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

- Phạt bị cáo Ngô T H 03 (ba) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 67.825.000 (năm mươi chín triệu tám trăm hai mươi lăm) đồng; 01 (một) laptop màu trắng có chữ HP Pavillion Laptop, số SN: #25CD01258PV; 01 (một) tivi có chữ LG màu đen 32 inch; 01 (một) chuột máy tính; Dây dẫn điện, bóng đèn, ổ cắm phục vụ cho việc đánh bạc; 01 (một) bàn gỗ; 07 (bảy) ghế nhựa; 01 điện thoại di động có chữ Iphone;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái H: 01 (một) điện thoại di động có chữ Samsung; 01 (một) điện thoại di động có chữ Nokia; 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 62B1-105.55.

- Trả lại cho bị cáo Ngô T H: Số tiền Việt Nam 9.000.000 (chín triệu) đồng; 01 (một) điện thoại di động có chữ Nokia và 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 63B3 – 127.29.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Châu T: Số tiền Việt Nam 27.500.000 (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động có chữ Iphone; 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B3 – 559.53.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H: số tiền Việt nam 16.500.000 (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động có chữ Samsung; 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B4 – 700.71.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tấn P: 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B3 – 784.88.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/4/2022)

- Buộc bị cáo P nộp lại 1.007.600 đồng tiền thu lợi bất chính, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, bị cáo Nguyễn Châu T, có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Châu T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã nêu, bị cáo rất ăn năn, hối hận đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, có cung cấp bổ sung 01 biên lai thu tiền số 0003737 ngày 17/8/2022 của Chi cục Thi hành án huyện C, tỉnh Tiền Giang

với nội dung vợ bị cáo Nguyễn Châu T là chị Phan Thị Ngọc H nộp tiền khắc phục hậu quả; hai cậu ruột của bị cáo là Liệt sĩ Nguyễn Văn B, Liệt sĩ Nguyễn Văn S và bà ngoại bị cáo bà Phạm Thị M là Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng; Bị cáo có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu, trong vụ án bị cáo đồng phạm giúp sức cho bị cáo P nhưng vai trò của bị cáo không đáng kể do P là người tổ chức từ đầu, bị cáo vào thì P nhờ bấm máy tính, thu tiền hộ do có nhiều người chơi và không có hứa hẹn trả thù lao nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở lại hòa nhập cộng đồng, lao động chăm sóc cha mẹ, vợ con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy các chứng cứ mà bị cáo nộp bổ sung chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, lần phạm tội này là lần đầu và đồng phạm giúp sức cho bị cáo P thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc nhưng vai trò của bị cáo là không đáng kể nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 59A/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, xét giảm cho bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào ngày 03/6/2021, bị cáo Phạm Tấn P đã tổ chức sới bạc cá cược trên mạng internet để các con bạc tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Trong quá trình bị cáo P tổ chức cho các con bạc tham gia đánh bạc có nhờ bị cáo Nguyễn Châu T phụ giúp trong việc bấm máy nhập thông tin vào hệ thống cho người chơi đánh bạc và trực tiếp chung chi tiền cho những người chơi. P, T và các con bạc bị bắt quả tang cùng với số tiền đánh bạc là 38.125.000 (ba mươi tám triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

- Bị cáo P tự chơi đánh bạc với tổng cộng số tiền là: 23.630.000 (hai mươi ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn) đồng.

- Bị cáo T ngoài giúp sức cho bị cáo P tổ chức đánh bạc thì đã tham gia 03 trận gà mỗi trận 500.000 đồng. Kết quả thắng 2, thua 01.

Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Châu T về tội “Tổ chức đánh bạc”, theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ,

đúng pháp luật.

[2]. Xét thấy, hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn thu lợi bất chính và thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo có hành vi hỗ trợ cho bị cáo Phạm Tấn P sử dụng các phương tiện điện tử để kết nối trang web cá cược trái phép để tự đánh bạc và cho người khác đánh bạc nhằm hưởng lợi bất chính và thỏa mãn nhu cầu được đánh bạc của bản thân bị cáo. Hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn nơi xảy ra vụ án và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước và xã hội luôn cương quyết bài trừ tệ nạn đánh bạc trái phép với mọi hình thức nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Xét yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là quá nghiêm khắc. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Châu T cung cấp các tình tiết như có người thân là bà Ngoại và hai Cậu ruột là người có công với Cách mạng, bị cáo có nhân thân tốt là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu, vai trò đồng phạm giúp sức của bị cáo cho bị cáo Phạm Tấn P thực hiện tội Tổ chức đánh bạc là không đáng kể do bị cáo P đã chuẩn bị tất cả các công cụ, phương tiện phạm tội, chỉ tình cờ gặp, nhờ bị cáo nhập thông tin và thu tiền, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố nhưng chưa được cấp sơ thẩm chưa xem xét. Do đó, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 59A/2022/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322; Điều 17; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Châu T **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/6/2021.

2. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Châu T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Hữu Tính